

Bản án số: 634/2025/HS-PT
Ngày: 30/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Bắc

Các Thẩm phán: Ông Bùi Thái Hùng

Ông Nguyễn Thành Hiếu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Đài Trang - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29, 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 312/2025/TLPT-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo Nguyễn Thành T, Nguyễn Quốc H, Hoàng Hữu H1, Phạm Duy L, Nguyễn Thành N, Phùng Nhật B, Lê Minh S do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh).

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thành T, sinh năm 1984 tại Quảng Trị; Thường trú: 7 T, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường N, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1; có vợ là Tăng Thị Mỹ D (sinh năm 1985) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt từ ngày 01/01/2025 đến ngày 22/01/2025 được bảo lãnh.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

2. Nguyễn Quốc H, sinh năm 1982 tại Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); Thường trú: thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên; Con ông Nguyễn Quốc D1 và bà Phạm Thị Thanh B1 (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H2 (sinh năm 1987) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014. Bị đình chỉ sinh hoạt Đảng, theo Quyết định số 108-QĐ/UBKTHU ngày 17/4/2025 của Huyện ủy C. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt từ ngày 01/01/2025 đến ngày 14/01/2025 được bảo lãnh.
Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

3. Hoàng Hữu H1, sinh năm 1999 tại Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); Thường trú: thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Con ông Hoàng Chí S1 và bà Nguyễn Thị N1; chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ 15/01/2025 đến nay.
Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

4. Phạm Duy L, sinh năm 1988 tại Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); Thường trú: thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Con ông Phạm Hữu Đ và bà Ngô Thị H3; chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Thu G (sinh năm 1991) và 01 con sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt từ ngày 01/01/2025 đến ngày 22/01/2025 được bảo lãnh.
Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

5. Nguyễn Thành N, sinh năm 1979 tại Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); Thường trú: thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sửa chữa điện tử; Con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1; vợ là Bùi Thị Ngọc U (sinh năm 1988) và 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 02/01/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 07 (B2) tháng tù về tội “Đánh bạc”, theo Bản án số 01/2020/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt ngày 07/12/2020. Nộp 7.000.000 đồng phạt bổ sung ngày 13/01/2025.

Nhân thân: Ngày 29/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 03 (Ba) năm 07 (B2) tháng tù về tội “Đánh bạc” và “Cướp tài sản”, theo Bản án số 29/2010/HS-ST. Chấp hành xong ngày 11/5/2013.

Bị bắt từ ngày 01/01/2025 đến ngày 22/01/2025 được bảo lãnh.
Bị cáo tại ngoại. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

6. Phùng Nhật B, sinh năm 1992 tại Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); Thường trú: thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Phùng K và bà Ngô Thị T2; có vợ là Lê Thị Quỳnh N2 (sinh năm 1993) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt từ ngày 01/01/2025 đến ngày 22/01/2025 được bảo lãnh.
Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

7. Lê Minh S, sinh năm 1987 tại Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); Thường trú: thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Lê Bá S2 và bà Lê Thị Mỹ L1; có vợ là Hà Thị Mỹ T3 (sinh năm 1995) và 01 con sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt từ ngày 01/01/2025 đến ngày 22/01/2025 được bảo lãnh.
Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B chuyển hồ sơ cùng 10 đối tượng gồm Nguyễn Thành T, Nguyễn Quốc H, Phạm Duy L, Nguyễn Nho T4, Nguyễn Thành N, Lê Minh S, Phùng Nhật B và Nguyễn Mạnh H4, Đinh Văn T5, Lê Minh Đ1 có hành vi “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C để giải quyết theo thẩm quyền.

Tang vật tạm giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 14 Pro Max, IMEI: 356703850636613, gắn sim số 0937730217 và 02 quyển sổ viết tay của Nguyễn Thành T. 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 Pro Max, màu tím, IMEI: 35 0777739568185, gắn sim số 0932745577 của Phạm Duy L. 01 điện thoại di động hiệu iPhone 14 Pro Max, màu tím, IMEI: 357879437619402, gắn sim số 0986162818 của Nguyễn Quốc H. 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 12, màu đen, IMEI: 861065060670669, gắn sim số 0981234743 của Nguyễn Nho T4. 01 điện thoại di động hiệu iPhone 13 Pro Max, màu xanh, IMEI: 350019048307470, gắn sim số 0975652611 của Đinh Văn T5. 01 điện thoại di động hiệu iPhone Xs max, màu vàng, IMEI: 353100103145356, gắn sim số 0943814123 của Nguyễn Mạnh H4. 01 điện thoại di động hiệu S3 Xfold5, IMEI1 35227141044789 và IMEI2: 355859491044780, gắn sim số: 0916797272 của Nguyễn Thành N. 01 điện thoại di động hiệu iPhone 13 Pro Max, màu xám, IMEI: 352996432134149, gắn sim số 0353803016 của Lê Minh Đ1. 01 điện thoại di động hiệu iPhone Xs max, màu bạc, bị bể kính phía sau, IMEI: 357260091933498, gắn sim số 0933531492 của Lê Minh S. 01 điện thoại di động hiệu iPhone 11 Promax, màu vàng, IMEI: 353889100699437, gắn sim số 0908556234 của Phùng Nhật B.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận như sau:

Nguyễn Thành T và đối tượng T6 (chưa rõ họ tên, địa chỉ) vào trang web: WWW.BONG88.COM lấy tài khoản tổng (M) ký hiệu CB1012. Sau đó chia ra 04 tài khoản cấp đại lý (A) và giao cho Nguyễn Quốc H (tài khoản ký hiệu

CB101201), Phạm Duy L (tài khoản ký hiệu CB101202) và Nguyễn Thành K1 (chưa rõ họ tên, địa chỉ; tài khoản ký hiệu CB101203); còn Nguyễn Thành T và T6 giữ lại 01 tài khoản cấp đại lý CB101200, tài khoản này T6 giao lại cho con bạc khác đánh bạc và quy định 1 điểm là 20.000 đồng (trong đó T 5.000 đồng và T6 15.000 đồng). Nguyễn Thành T và T6 quy ước với Nguyễn Quốc H, Phạm Duy L và Nguyễn Thành K1 mỗi điểm cấp đại lý (A) là 20.000 đồng.

Từ 04 tài khoản cấp đại lý (A) của Nguyễn Thành T và T6 các đối tượng đã tiếp tục tạo ra 13 tài khoản con khác (cấp M) để tự đánh bạc hoặc giao cho các con bạc khác để đánh bạc. Trong đó tài khoản cấp đại lý (A) của Nguyễn Thành T và T6 tạo ra 03 tài khoản con cấp Member (CB101200000, CB101200001, CB101200003); Nguyễn Quốc H tạo ra 05 tài khoản con cấp Member (CB101201000, CB101201001, CB101201002, CB101201003 và CB101201005); Phạm Duy L tạo ra 04 tài khoản con cấp Member nhưng 02 tài khoản đã ngưng hoạt động vào thời gian trước tháng 12/2024, chỉ còn lại 02 tài khoản (CB101202001, CB101202002); Nguyễn Thành K1 tạo ra 03 tài khoản cấp Member (CB101203000, CB101203001 và CB101203002).

Sau khi có tài khoản con cấp M thì Nguyễn Quốc H đã giao lại cho Nguyễn Duy T7 (chưa rõ họ tên, địa chỉ) 02 tài khoản (CB101201001, CB101201002), Hoàng Hữu H1 02 tài khoản (CB101201000, CB101201005) và giữ lại 01 tài khoản CB101201003 để chơi; Phạm Duy L đã giao lại cho Nguyễn Nho T4 01 tài khoản (CB101202001) và giữ lại 01 tài khoản CB101202002 để chơi. Nguyễn Quốc H quy ước với Hoàng Hữu H1 và Nguyễn Duy T7 mỗi điểm tài khoản con (cấp Member) là 20.000 đồng, còn Phạm Duy L quy ước với Nguyễn Nho T4 mỗi điểm tài khoản con (cấp Member) là 50.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B chỉ cung cấp được các tài liệu về hành vi đánh bạc của các tài khoản nói trên từ ngày 01/12/2024 đến ngày 30/12/2024. Cụ thể:

Từ ngày 01/12/2024 đến ngày 30/12/2024 các tài khoản gồm: CB102000 cá cược 1007 lần, với số điểm 11.386 điểm; CB102001 cá cược 945 lần, với 49.657 điểm; CB102002 cá cược 140 lần, với 2.486 điểm và CB102003 cá cược 741 lần, với điểm 47.841 điểm. Kết quả xác định các đối tượng Nguyễn Nho T4, Nguyễn Quốc H, Phạm Duy L, Nguyễn Thành T sử dụng các tài khoản được cấp nói trên, dùng để cá cược trên trang web: WWW.BONG88.COM, trong số đó có một số trận đấu có số tiền trên 5.000.000 đồng. Riêng tài khoản của 02 đối tượng Nguyễn Mạnh H4 và Nguyễn Duy T7 đã ngưng hoạt động vào thời gian trước tháng 12/2024, không đủ cơ sở để xác định số tiền dùng để đánh bạc.

Ngoài ra Nguyễn Thanh N3 khai nhận: Trong thời gian diễn VCK EURO 2024 đối tượng Nguyễn Thành N lấy kèo cá cược từ tờ báo bóng đá, sau đó nhắn tin cho Lê Minh S, Phùng Nhật B và Lê Minh Đ1 để cá cược. Sau khi Lê Minh S, Phùng Nhật B và Lê Minh Đ1 bắt kèo cá cược thì nhắn tin điện thoại cho Nguyễn Thanh N3 thông qua ứng dụng Zalo và M1. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thừa nhận hành vi đánh bạc, tuy nhiên chỉ xác định được số tiền dùng để đánh bạc của Nguyễn Thành N, Lê Minh S và Phùng Nhật B trên 5.000.000 đồng. Riêng dữ liệu của Lê Minh Đ1 không còn, không đủ cơ sở để xác định số tiền dùng để đánh bạc của Đ1.

Do hành vi chơi cá độ bóng đá của Nguyễn Thành T và đồng phạm bị Cơ quan Công an phát hiện sau khi có kết quả các trận đấu bóng đá nên số tiền dùng để đánh bạc được xác định như sau:

Nếu con bạc thắng: Tổng số tiền đánh bạc của con bạc = (Số tiền con bạc cá cược (USD) + Số tiền con bạc thắng cá cược) x số điểm đánh (20.000 đồng hoặc 50.000 đồng).

Nếu con bạc thua: Tổng số tiền đánh bạc của con bạc = Số tiền con bạc thua cá cược (USD) x số điểm đánh (20.000 đồng hoặc 50.000 đồng).

Nếu cái thắng: Tổng số tiền đánh bạc của cái = Số tiền con bạc cá cược (USD) x số điểm đánh (20.000 đồng hoặc 50.000 đồng).

Nếu cái thua: Tổng số tiền đánh bạc của cái = (Số tiền con bạc cá cược (USD) + Số tiền con bạc thắng cá cược) x số điểm đánh (20.000 đồng hoặc 50.000 đồng).

Kết quả xác định số tiền dùng để đánh bạc (kèm theo biên bản xác định các trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên, bút lục số 1044 đến 1093), cụ thể như sau:

Số tiền đánh bạc của Nguyễn Thành T:

Tài khoản cấp đại lý (A) của Nguyễn Quốc H ký hiệu CB101201, trong đó có 03 tài khoản con (CB101201000; CB101201003 và CB101201005) có tổng cộng 52 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên.

Tài khoản cấp đại lý (A) của Phạm Duy L ký hiệu CB101202, trong đó có 02 tài khoản con (CB101202001 và CB101202002) có tổng cộng 02 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên.

Tài khoản cấp đại lý (A) của Nguyễn Thành K1 ký hiệu CB101203, trong đó có 03 tài khoản con (CB101203000; CB101203001 và CB101203002) có tổng cộng 79 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên.

Tài khoản cấp đại lý (A) ký hiệu CB101200, trong đó có 01 tài khoản con CB10120003 có 01 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên. Trong đó có 02 tài khoản cấp con cấp Member (CB101201005 và CB101203001) trong tài khoản cấp đại lý (A) mà Nguyễn Thành T giao cho Nguyễn Quốc H và Nguyễn Thành K1; 01 tài khoản cấp con cấp Member CB10120000 trong tài khoản cấp đại lý (A) của Nguyễn Thành T và T6 giữ lại có trận cá cược từ số tiền 20.000.000 đồng trở lên. Cụ thể:

Tài khoản con CB101201005 của Nguyễn Quốc H và tài khoản con CB101203001 Nguyễn Thành K1 vào ngày 15/12/2024 đánh cược trận Estoril và Casa Pia AC, giải Vô địch quốc gia Bồ Đào N4 diễn ra lúc 04 giờ 30 phút (PM) với tổng số tiền thắng, thua là 23.600.000 đồng.

Tài khoản con CB101200003 T6 giao cho người khác chơi đánh bạc vào ngày 15/12/2024 đánh cược trận B3 và Hove Albion vs C1, giải Ngoại hạng Anh diễn ra lúc 10 giờ (AM) với tổng số tiền thắng, thua là 20.000.000 đồng.

Số tiền đánh bạc của Nguyễn Quốc H:

Tài khoản cấp đại lý (A) của Nguyễn Quốc H ký hiệu CB101201, trong đó có 03 tài khoản con (CB101201000; CB101201003 và CB101201005) có tổng cộng 52 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên.

Cụ thể:

Tài khoản cấp con cấp Member CB101201000 có tổng cộng 05 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên.

Tài khoản cấp con cấp Member CB101201003 có tổng cộng 10 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên.

Tài khoản cấp con cấp Member CB101201005 có tổng cộng 37 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên.

Tài khoản cấp đại lý (Agent) của Nguyễn Quốc H ký hiệu CB101201 đã tạo ra 05 tài khoản con cấp Member (CB101201000, CB101201001, CB101201002, CB101201003 và CB101201005). Trong đó Nguyễn Quốc H đã giao lại cho Nguyễn Duy T7 02 tài khoản (CB101201001, CB101201002), Hoàng Hữu H1 02 tài khoản (CB101201000, CB101201005) và giữ lại 01 tài khoản CB101201003 để chơi. Tổng số tiền trong một trận đấu cá cược mà Nguyễn Duy T7 và Hoàng Hữu H1 chơi đều dưới 20.000.000 đồng.

Số tiền đánh bạc của Phạm Duy L:

Tài khoản cấp đại lý (A) của Phạm Duy L ký hiệu CB101202, trong đó có 02 tài khoản con (CB101202001 và CB101202002) có tổng cộng 02 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên.

Cụ thể:

Tài khoản cấp con cấp Member CB101202001 có tổng cộng 01 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên.

Tài khoản cấp con cấp Member CB101202002 có tổng cộng 01 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên.

Tài khoản cấp đại lý (Agent) của Phạm Duy L ký hiệu CB101202 đã tạo ra 02 tài khoản con cấp Member (CB101202001, CB101202002). Trong đó Phạm Duy L đã giao lại cho Nguyễn Nho T4 01 tài khoản CB101202001 và giữ lại 01 tài khoản CB101202002 để chơi. Tổng số tiền trong một trận đấu cá cược mà Nguyễn Nho T4 chơi đều dưới 20.000.000 đồng.

Số tiền đánh bạc của Nguyễn Nho T4:

Tài khoản con Member của Nguyễn Nho T4 ký hiệu CB101202001 có 01 trận đấu có số tiền trên 5.000.000 đồng. Cụ thể: Ngày 23/12/2024, trận đấu giữa Inter M2 và C2, G1 bóng đá SERIE A Ý diễn ra lúc 03 giờ 45 phút (PM) đánh cược tổng số tiền thắng, thua là 19.957.000 đồng.

Số tiền đánh bạc của Hoàng Hữu H1:

Ngày 15/01/2025, Hoàng Hữu H1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đầu thú và khai nhận như sau:

Tài khoản con Member của của Hoàng Hữu H1 ký hiệu CB101201000, CB101201005 có tổng cộng 42 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên.

Cụ thể:

Tài khoản cấp con cấp Member CB101201000 có tổng cộng 05 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên.

Tài khoản cấp con cấp Member CB101201005 có tổng cộng 37 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên .

Số tiền đánh bạc của Nguyễn Thành N, Lê Minh S và Phùng Nhật B

Trong thời gian diễn VCK EURO 2024 Nguyễn Thành N lấy kèo cá cược từ tờ báo bóng đá, sau đó nhắn tin cho Lê Minh S, Phùng Nhật B và Lê Minh Đ1 để cá cược. Sau khi Lê Minh S, Phùng Nhật B và Lê Minh Đ1 bắt kèo cá cược thì nhắn tin điện thoại cho Nguyễn Thanh N3 thông qua ứng dụng Zalo và M1. Cụ thể:

Lê Minh S bắt cá cược tổng cộng 13 trận đấu, có 07 trận đấu có số tiền trên 5.000.000 đồng. Cụ thể:

Trận 1: Trận đấu giữa đội tuyển Slovenia và đội tuyển S4 diễn ra vào ngày 20/06/2024, S bắt cá cược bóng đá với tổng số tiền thắng, thua là 5.700.000 đồng.

Trận 2: Trận đấu giữa đội tuyển Tây Ban Nha và đội tuyển Ý diễn ra vào ngày 21/06/2024, S bắt cá cược bóng đá với tổng số tiền thắng, thua là 7.600.000 đồng.

Trận 3: Trận đấu giữa đội tuyển S5 và đội tuyển U1 diễn ra vào ngày 21/06/2024, S bắt cá cược bóng đá với tổng số tiền thắng, thua là 5.550.000 đồng.

Trận 4: Trận đấu giữa đội tuyển Ba Lan và đội tuyển Á diễn ra vào ngày 21/06/2024, S bắt cá cược bóng đá với tổng số tiền thắng, thua là 5.700.000 đồng.

Trận 5: Trận đấu giữa đội tuyển Hà Lan và đội tuyển Pháp diễn ra vào ngày 22/06/2024, S bắt cá cược bóng đá với tổng số tiền thắng, thua là 6.000.000 đồng.

Trận 6: Trận đấu giữa đội tuyển Bồ Đào N4 và đội tuyển Thổ Nhĩ K2 diễn ra vào ngày 22/06/2024, S bắt cá cược bóng đá với tổng số tiền thắng, thua là 7.400.000 đồng.

Trận 7: Trận đấu giữa đội tuyển Albania và đội tuyển Tây Ban N5 diễn ra vào ngày 25/06/2024, S bắt cá cược bóng đá với tổng số tiền thắng, thua là 5.600.000 đồng.

Phùng Nhật B bắt cá cược tổng cộng 07 trận đấu, có 06 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên. Cụ thể:

Trận 1: Trận đấu giữa T – H5 diễn ra ngày 15/06/2024, B bắt cá cược bóng đá với tổng số tiền thắng, thua là 14.200.000 đồng.

Trận 2: Trận đấu giữa Tây Ban Nha – C3 diễn ra ngày 15/06/2024, B bắt cá cược bóng đá với tổng số tiền thắng, thua là 6.700.000 đồng.

Trận 3: Trận đấu giữa Hà Lan – B5 diễn ra ngày 16/06/2024, B bắt cá cược bóng đá với tổng số tiền thắng, thua là 16.000.000 đồng.

Trận 4: Trận đấu giữa U2 – R diễn ra ngày 17/06/2024, B bắt cá cược bóng đá với tổng số tiền thắng, thua là 5.000.000 đồng.

Trận 5: Trận đấu giữa Đan M3 – A diễn ra ngày 20/06/2024, B bắt cá cược bóng đá với tổng số tiền thắng, thua là 9.500.000 (đồng).

Trận 6: Trận đấu giữa U2 – S5 diễn ra ngày 21/06/2024, B bắt cá cược bóng đá với tổng số tiền thắng, thua là 5.000.000 đồng.

Kết luận giám định số 593/KL-KTHS ngày 20/01/2024 của Phân viện Khoa học hình sự (C09B)- Bộ C4 tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“1. Phục hồi được một phần dữ liệu lưu trữ trong các điện thoại di động gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A10 nêu tại mục II.1. Dữ liệu khai thác được sao lưu ra một (01) thiết bị lưu trữ kèm theo kết luận giám định này.

2. Không khôi phục được dữ liệu lưu trữ trong tài khoản Facebook, tài khoản M1 và tài khoản Zalo từ các điện thoại nêu trên.

Kèm theo kết luận giám định (nếu có): Một (01) thiết bị lưu trữ.

Hoàn trả đối tượng giám định: Toàn bộ mẫu vật gửi giám định”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, các bị cáo Nguyễn Thành T, Nguyễn Quốc H, Phạm Duy L, Nguyễn Nho T4, Hoàng Hữu H1, Nguyễn Thành N, Lê Minh S, Phùng Nhật B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

2. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh) đã quyết định: Bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Nguyễn Quốc H, Phạm Duy L, Hoàng Hữu H1, Nguyễn Thành N, Lê Minh S, Phùng Nhật B đồng phạm tội “Đánh bạc”.

2.1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Thành T 05 (Năm) năm 04 (Bốn) tháng tù; thời hạn tính từ ngày bắt chấp hành án, được khấu trừ thời gian giam giữ từ ngày 01/01/2025 đến ngày 22/01/2025.

2.2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Quốc H 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng tù; thời hạn tính từ ngày bắt chấp hành án, được khấu trừ thời gian giam giữ từ ngày 01/01/2025 đến ngày 14/01/2025.

2.3. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Hoàng Hữu H1 03 (Ba) năm 02 (Hai) tháng tù; thời hạn tính từ ngày bắt chấp hành án.

2.4. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Duy L 03 (Ba) năm tù; thời hạn tính từ ngày bắt chấp hành án, được khấu trừ thời gian giam giữ từ ngày 01/01/2025 đến ngày 22/01/2025.

2.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Thành N 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù; thời hạn tính từ ngày bắt chấp hành án, được khấu trừ thời gian giam giữ từ ngày 01/01/2025 đến ngày 22/01/2025.

2.6. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Lê Minh S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn tính từ ngày bắt chấp hành án, được khấu trừ thời gian giam giữ từ ngày 01/01/2025 đến ngày 22/01/2025.

2.7. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phùng Nhật B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn tính từ ngày bắt chấp hành án, được khấu trừ thời gian giam giữ từ ngày 01/01/2025 đến ngày 22/01/2025.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Phạm Nho T8, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Ngày 30/5/2025, bị cáo Nguyễn Thành T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 02/6/2025, bị cáo Nguyễn Quốc H kháng cáo xin hưởng án treo, bị cáo Phùng Nhật B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 04/6/2025, bị cáo Hoàng Hữu H1 kháng cáo xin hưởng án treo, bị cáo Phạm Duy L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 06/6/2025, bị cáo Lê Minh S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 10/6/2025, bị cáo Nguyễn Thành N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

4. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo, khai nhận hành vi phạm tội.

5. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xét xử vụ án:

Về tố tụng: Các bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 05 (Năm) năm 04 (B4) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Quốc H 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng tù, bị cáo Hoàng Hữu H1 03 (Ba) năm 02 (Hai) tháng tù, bị cáo Phạm Duy L 03 (Ba) năm tù về tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thành N 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù, Lê Minh S và Phùng Nhật B mỗi bị cáo 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm chứng cứ hay tài liệu nào mới để xem xét cho kháng cáo của các bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

6. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng thể hiện thái độ ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy

định của pháp luật về chủ thể, hình thức và nội dung đơn kháng cáo, là kháng cáo hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Nguyễn Thành T và đối tượng T6 (chưa rõ họ tên, địa chỉ) vào trang web: WWW.BONG88.COM lấy tài khoản tổng (M) ký hiệu CB1012. Sau đó chia ra 04 tài khoản cấp đại lý (A) và giao cho Nguyễn Quốc H (tài khoản ký hiệu CB101201), Phạm Duy L (tài khoản ký hiệu CB101202) và Nguyễn Thành K1 (chưa rõ họ tên, địa chỉ; tài khoản ký hiệu CB101203); còn Nguyễn Thành T và T6 giữ lại 01 tài khoản cấp đại lý CB101200, tài khoản này T6 giao lại cho con bạc khác đánh bạc và quy ước với cấp đại lý (A) là mỗi điểm 20.000 đồng.

Từ 04 tài khoản cấp đại lý (A) của Nguyễn Thành T và T6 các đối tượng đã tiếp tục tạo ra 13 tài khoản con khác (cấp M) để tự đánh bạc hoặc giao cho các con bạc khác để đánh bạc. Sau khi có tài khoản con cấp M thì Nguyễn Quốc H đã giao lại cho Nguyễn Duy T7 (chưa rõ họ tên, địa chỉ) 02 tài khoản (CB101201001, CB101201002), Hoàng Hữu H1 02 tài khoản (CB101201000, CB101201005) và giữ lại 01 tài khoản CB101201003 để chơi; Phạm Duy L đã giao lại cho Nguyễn Nho T4 01 tài khoản (CB101202001) và giữ lại 01 tài khoản CB101202002 để chơi. Nguyễn Quốc H quy ước với Hoàng Hữu H1 và Nguyễn Duy T7 mỗi điểm tài khoản con (cấp Member) là 20.000 đồng, còn Phạm Duy L quy ước với Nguyễn Nho T4 mỗi điểm tài khoản con (cấp Member) là 50.000 đồng. Từ ngày 01/12/2024 đến ngày 30/12/2024 các tài khoản gồm: CB102000 cá cược 1007 lần, với số điểm 11.386 điểm; CB102001 cá cược 945 lần, với 49.657 điểm; CB102002 cá cược 140 lần, với 2.486 điểm và CB102003 cá cược 741 lần, với điểm 47.841 điểm. Riêng tài khoản của Nguyễn Mạnh H4 và Nguyễn Duy T7 đã ngưng hoạt động vào thời gian trước tháng 12/2024, không đủ cơ sở để xác định số tiền dùng để đánh bạc.

Quá trình điều tra chứng minh được:

Nguyễn Thành T có tổng cộng 134 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng/trận và 02 trận có số tiền đánh bạc từ 20.000.000 đồng/trận. Tổng số tiền đánh bạc của T là 1.079.274.200 đồng.

Nguyễn Quốc H có tổng cộng 52 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng/trận (Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 375.400.000 đồng).

Phạm Duy L có tổng cộng 02 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng/trận (Tổng số tiền đánh bạc là 33.937.000 đồng).

Nguyễn Nho T4 có 01 trận đấu có số tiền 19.957.000 đồng.

Hoàng Hữu H1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đầu thú và khai nhận tham gia cá độ bóng đá tổng cộng 42 trận đấu có số tiền từ 5.000.000 đồng/trận (Tổng số tiền đánh bạc là 303.740.000 đồng).

Trong thời gian diễn VCK EURO 2024 Nguyễn Thành N lấy kèo cá cược từ tờ báo bóng đá, sau đó nhắn tin cho Lê Minh S, Phùng Nhật B và Lê Minh Đ1 để cá cược. Sau khi Lê Minh S, Phùng Nhật B và Lê Minh Đ1 bắt kèo cá cược thì nhắn tin điện thoại cho Nguyễn Thành N3 thông qua ứng dụng Zalo và M1. Quá trình điều tra chứng minh Nguyễn Thành N cá cược tổng cộng 13 trận có số tiền từ 5.000.000 đồng/trận (Tổng số tiền đánh bạc là 99.950.000 đồng).

Lê Minh S bắt cá cược tổng cộng 07 trận đấu có số tiền trên 5.000.000 đồng/trận (Tổng số tiền đánh bạc là 43.550.000 đồng).

Phùng Nhật B bắt cá cược tổng cộng 06 trận có số tiền trên 5.000.000 đồng/trận (Tổng số tiền đánh bạc là 56.400.000 đồng).

Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Quốc H, Hoàng Hữu H1, Phạm Duy L về tội Đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Thành N, Lê Minh S, Phùng Nhật B về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng. Các bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức hành vi cá độ bóng đá để ăn tiền của mình là sai trái, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để đảm bảo tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung, đồng thời nêu cao tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 05 (Năm) năm 04 (B4) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Quốc H 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng tù, Hoàng Hữu H1 03 (Ba) năm 02 (Hai) tháng tù, Phạm Duy L 03 (Ba) năm tù về tội Đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thành N 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù, Lê Minh S và Phùng Nhật B mỗi bị cáo 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thành T bổ sung tài liệu chứng cứ mới thể hiện bị cáo bị sỏi và nang thận; bị cáo Nguyễn Quốc H bổ sung tài liệu chứng cứ mới thể hiện bị cáo từng là Đảng viên, bị viêm tụy, tăng huyết áp, đái tháo đường; bị cáo Phạm Duy L bổ sung tài liệu chứng cứ mới thể hiện gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bố mẹ bị cáo bị bệnh cần có người chăm sóc có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo Phùng Nhật B bổ sung tài liệu chứng cứ mới thể hiện bố vợ bị cáo từng tham gia chiến trường Campuchia, mẹ bị cáo bị bệnh nặng; bị cáo Lê Minh S bổ sung tài liệu chứng cứ mới thể hiện bố bị cáo bị bệnh tăng huyết áp, suy thận, đái tháo đường

(bệnh án photocopy), là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Hoàng Hữu H1, Nguyễn Thành N không bổ sung tình tiết nào mới làm căn cứ xem xét cho kháng cáo của các bị cáo.

Tuy nhiên, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở nên Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] *Về án phí hình sự phúc thẩm*: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thành T, Nguyễn Quốc H, Hoàng Hữu H1, Phạm Duy L, Nguyễn Thành N, Phùng Nhật B, Lê Minh S; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh).

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 322, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 05 (Năm) năm 04 (Bốn) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được khấu trừ thời gian giam giữ từ ngày 01/01/2025 đến ngày 22/01/2025.

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được khấu trừ thời gian giam giữ từ ngày 01/01/2025 đến ngày 14/01/2025.

3. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Hữu H1 03 (Ba) năm 02 (Hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

4. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Duy L 03 (Ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được khấu trừ thời gian giam giữ từ ngày 01/01/2025 đến ngày 22/01/2025.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được khấu trừ thời gian giam giữ từ ngày 01/01/2025 đến ngày 22/01/2025.

6. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Minh S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được khấu trừ thời gian giam giữ từ ngày 01/01/2025 đến ngày 22/01/2025.

7. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phùng Nhật B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được khấu trừ thời gian giam giữ từ ngày 01/01/2025 đến ngày 22/01/2025.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 53/2025/HS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 14, Thành phố Hồ Chí Minh) không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm:

Các bị cáo Nguyễn Thành T, Nguyễn Quốc H, Hoàng Hữu H1, Phạm Duy L, Nguyễn Thành N, Phùng Nhật B, Lê Minh S phải nộp mỗi người 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (30/9/2025).

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- TAND khu vực 14, TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 14, TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 14, TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu (03): Hồ sơ, Toà Hình sự, Văn phòng.(09)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Minh Bắc

